

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 05/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kiềm.

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đinh Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Quách Văn H, sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hoá; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Đ và bà Trương Thị H; vợ Bùi Thị N; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 20/11/2023 đến ngày 26/11/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Chị Lương Thị Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Ú, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 2001; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2022, Quách Văn H dùng tài khoản Facebook “Chiến binh thành phố”, tự giới thiệu hiện đang làm Công an tại thành phố Hà Nội để làm quen với chị Lương Thị Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Sau đó H và chị Đ thường xuyên liên lạc và nảy sinh tình cảm với nhau, ngày 19/11/2023 H gọi điện thoại cho chị Đ rồi hẹn gặp nhau thì chị Đ đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, khoảng 09 giờ cùng ngày H đi xe khách đến khu Công nghiệp Đồng Văn IV thuộc thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gọi điện cho chị Đ và nói “Anh đang ở cổng khu Công nghiệp Đồng Văn IV, em ra đón anh được không”, chị Đ nói “Em đang bận làm tóc không ra đón được”, sau đó chị Đ nhờ anh Nguyễn Đức M, sinh năm 2001 là chủ tiệm làm tóc điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hoda Vison màu nâu đen, biển số 11B1-490.15 của chị Đ để đi đón H. Khi về đến tiệm làm tóc H thấy anh M đưa chìa khoá cho chị Đ nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị Đ, H nói với chị Đ “Em ăn sáng chưa”, chị Đ nói “Em ăn rồi”, H nói “Cho chồng mượn xe đi ra ngoài một lúc, khi nào làm xong gọi anh về đón”, chị Đ hỏi “Thế chồng đi đâu”, H nói “Chồng ra cổng Khu công nghiệp Đồng Văn IV uống nước”. Do tin tưởng H nên chị Đ đã giao chìa khoá xe cho H, H cầm chìa khoá mở khoá xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison biển số 11B1-490.15 của chị Đ và điều khiển xe đi về phòng trọ của H tại thôn K, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội, sau đó H chặn số điện thoại Facebook của chị Đ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày không thấy H quay lại đón nên chị Đ có gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng Facebook và gọi điện cho H đều không liên lạc được. Sau đó chị Đ đến cơ quan Công an huyện Kim Bảng trình báo và giao nộp 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Thị Đ.

Vật chứng thu giữ: Thu của Quách Văn H 01 chiếc xe mô tô Honda Vison màu đỏ nâu đen, biển số 11B1-490.15, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 chiếc quần dài màu xanh và 01 đôi tất màu xanh giống trang phục của lực lượng Công an. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quách Văn H tại thôn K, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐGTS ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường ngày 20/11/2023 thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đỏ, nâu, đen, biển kiểm soát 11B1-490.15, số khung RLHJK0317MZ317651, số máy JK03E6029880, sản xuất năm 2021 có trị giá là 23.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSKB ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Quách Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội “Lừa đảo tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Quách Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời hạn tù,

tính từ ngày bị tạm giữ 20/11/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 0 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31; tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc quần vải màu xanh giống màu quần của lực lượng công an, 01 đôi tất vải màu xanh giống màu tất của lực lượng công an. Đối với 01 chiếc USB có chứa hình ảnh liên quan đến vụ án, hiện có trong hồ sơ nên lưu giữ lại trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 19/11/2023, tại thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sự tin tưởng của chị Lương Thị Đ, Quách Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison màu đỏ, nâu, đen biển kiểm soát 11B1-490.15 trị giá 23.000.000đồng của chị Đ. Hành vi đó của Quách Văn H đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của chị Đ. Bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của chị Đ, dùng thủ đoạn, lời nói gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison màu đỏ, nâu, đen biển kiểm soát 11B1-490.15 làm tài sản của mình mà chị Đ không biết tài sản của mình đang bị chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung như đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison màu đỏ, nâu, đen biển kiểm soát 11B1-490.15 cùng giấy đăng ký xe, chị Đ không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 màu đen là phương tiện bị cáo dùng vào hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với 01 chiếc quần và 01 đôi tất màu xanh giống trang phục của lực lượng công an là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc USB có chứa hình ảnh liên quan đến vụ án, hiện có trong hồ sơ nên lưu giữ lại trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135, Điều 136, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Quách Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 20/11/2023

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 màu đen. Tịch thu, tiêu huỷ 01 chiếc quần và 01 đôi tất màu xanh giống trang phục của lực lượng công an (Tình trạng, đặc điểm, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 12/01/2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Quách Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

